TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. THÁI NGUYÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 205/2024/HSST
Ngày 09/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Đình Hiệp

2. Bà Trần Thanh Vân

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Lệ Xuân, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 186/2024/TLST-HS, ngày 12 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 195/2024/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Văn P, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 01/01/1974, tại Thái Nguyên. ĐKHKTT và nơi ở: xóm KL, xã BS, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Xuân T và bà Nguyễn Thị N; Vợ là Đỗ Thị L, có 02 con; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: 03. Tại Bản án số 237/2014/HSPT ngày 26/9/2014 Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng thử thách về tội "Đánh bạc". Chấp hành xong án phí và tiền phạt ngày 07/8/2014; Tại Bản án số 72/2019/HSST ngày 30/5/2019 Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 07 tháng tù về tội "Đánh bạc"; Tại bản án số 69/2019/HSST ngày 22/11/2019 Toà án nhân dân thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 09 tháng tù về tội "Đánh bạc", tổng hợp hình phạt với Bản án số 72/HSST ngày 30/5/2019, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 16 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/12/2020. Chấp hành xong án phí và tiền phạt ngày 15/5/2020.

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa P. Có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:* 1. Anh Nguyễn Thế Ph, sinh năm: 2003, đã chết

HKTT: Tổ 14, phường HS, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

2. Anh Nguyễn Đăng T1, sinh năm 2001, có đơn xin xét xử vắng mặt

HKTT: Xóm C, xã TĐ, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

3. Anh Nguyễn Cao C, sinh năm 1983, có đơn xin xét xử vắng mặt

HKTT: Xóm 8, xã PT, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên.

** Đại diện theo pháp luật cho bị hại Ph:* Anh Nguyễn Thanh H2, sinh năm 1979 (bố đẻ của anh Ph), có đơn xin xét xử vắng mặt

Trú tại: Tổ 14, phường HS, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Đăng T1, sinh năm 2001, có đơn xin xét xử vắng mặt

HKTT: Xóm C, xã TĐ, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

** Người làm chứng:*

1. Bà Hoàng Thị T3, sinh năm 1966, vắng mặt

Trú tại: Xóm 2 xã VT, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên

2. Anh Hoàng Kiên C1, sinh năm 1979, vắng mặt

Trú tại: Số 172, BM, phường CD, quận HBT, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 18/8/2023, Trần Văn P (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, BKS: 29Y4-5818 chở anh Nguyễn Cao C đi chuyển trên trục đường Thịnh Đức,hướng từ ngã ba Dốc Lim đến thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên. Khi P điều khiển xe mô tô đi đến đoạn thuộc xóm Thịnh, xã Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên, do P đã uống rượu, khi có P tiện di chuyển ngược chiều P không giảm tốc độ để tránh mà vẫn đi thẳng lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi của P, dẫn đến xe mô tô do P điều khiển đâm va với xe mô tô BKS 20L4-9515 do anh Nguyễn Thế Ph (không có giấy phép lái xe) điều khiển chở theo phía sau anh Nguyễn Đăng T1 đang đi ngược chiều khiến P, anh C, anh Ph, anh T1 ngã đập người xuống mặt đường. Sau khi bị tại nạn P, anh Ph, anh T1, anh C đã được quần chúng nhân dân đưa đến Bệnh viện A Thái Nguyên cấp cứu.

Hậu quả: Anh Nguyễn Thế Ph bị đa chấn thương, chấn thương sọ não và tử vong hồi 07 giờ 10 phút ngày 21/8/2023 tại gia đình; Anh Nguyễn Đăng T1 bị thương tích: Sưng tấy, chảy máu vùng trán trái; Sây sát vùng gối phải; Sưng tấy, biến dạng bàn tay phải; Anh Nguyễn Cao C bị thương tích: Bị 01 vết sây sát da KT 1,5cm x 0,5cm tại vị trí mặt sau cánh tay phải; 01 vết sây sát da KT 0,3cm x 0,5cm tại vị trí ¼ dưới mặt trước, trong cẳng chân trái; 01 vùng sưng tím tại vị trí ½ trước cẳng chân trái. Trần Văn P bị thương tích: Sây sát đùi, cẳng chân, ngón chân trái; Gãy xương sườn 3,4,5 bên trái, rạn xương sườn 6/7 bên trái; Gẫy xương cẳng chân trái. Xe ô tô BKS: 29Y4- 5818 và xe mô tô BKS: 20L4-9515 bị hư hỏng.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu: của Trần Văn P là 24,43 mmol/L máu ngày 19/8/2023; của Nguyễn Đăng T1 là 18,65 mmol/L máu ngày 19/8/2023; của Nguyễn Thế Ph là 31,26 mmol/L máu ngày 19/8/2023

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 1134/KLGĐTT-KTHS ngày 20/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên: Kết luận anh Nguyễn Thế Ph bị chấn thương sọ não, xuất huyết dưới nhện, tụ máu trong hộp sọ, phù não gây tổn thương thần kinh trung ương không hồi phục dẫn đến chết.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 872/KLTTCT-TTPY ngày 18/10/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Văn P là 28%.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 874/KLTTCT-TTPY ngày 13/10/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Cao C là 1%.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 876/KLTTCT-TTPY ngày 17/10/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Đăng T1 là 32%.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 268/KL-HDĐGTS ngày 30/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại: SIRIUS; BKS 29Y4-5818 là 3.500.000 đồng; Giá trị thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại: 110, BKS 20L4-9515 là 1.700.000 đồng.

Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn là do Trần Văn P điều khiển xe mô tô BKS 29Y-5818 (chở theo sau là anh Nguyễn Cao C) tham gia giao thông trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định và không đi đúng phần đường, không đi về bên phải theo chiều đi mà lấn sang phần đường bên trái dẫn đến đâm va với xe mô tô BKS 20L4-9515 do anh Ph điều khiển (chở theo sau là anh Nguyễn Đăng T1). Hậu quả làm anh Nguyễn Thế Ph bị thương nặng dẫn đến chết, gây thương tích cho anh T1 với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 32%, anh C là 01%. Bản thân P cũng bị thương tích 28%.

Vật chứng của vụ án , gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại 110, BKS 20L4-9515, đăng ký mang tên bà Hoàng Thị T3. 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 190170000525 mang tên Trần Văn P; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại: SIRIUS; BKS 29Y4-5818, xe đã qua sử dụng và 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 076246, BKS 29Y4-5818, mang tên Hoàng Kiên C1, hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

* Về trách nhiệm dân sự: Trần Văn P đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại anh Nguyễn Thế Ph số tiền 100.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại anh Nguyễn Thanh H2 (bố đẻ của anh Ph) không có yêu cầu đề nghị gì. Anh Nguyễn Đăng T1 và anh Nguyễn Cao C không đề nghị P phải bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 194/CT-VKSTP ngày 12/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Trần Văn P về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng đã truy tố là đúng. Bị cáo thừa nhận việc truy tố là đúng người, đúng tội, xác định không có

oan, sai. Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 100.000.000 đồng, gia đình anh Ph có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015 xử phạt: Trần Văn P từ 42 đến 48 tháng tù. thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án

+ Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS; Điều 48 BLHS: Hoàn trả cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 190170000525 mang tên Trần Văn P; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, BKS 29Y4-5818 và 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 076246, BKS 29Y4-5818, mang tên Hoàng Kiên C1.

+ Án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định.

- Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo xin HĐXX xét xem cho được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên, Kiểm sát viên khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo là khách quan phù hợp với lời khai của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng, sơ đồ hiện trường, kết quả khám nghiệm tử thi, kết luận giám định thương tật, kết luận định giá tài sản, vật chứng thu giữ và những chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 18/8/2023 tại đường Thịnh Đức thuộc xóm Thịnh, xã Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên, Trần Văn P (có giấy phép lái xe ô tô hạng A1) điều khiển xe mô tô BKS 29Y-5818, trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định (24.43mmol/L máu), chở anh Nguyễn Cao C theo hướng từ ngã ba Dốc Lim đến thành phố SC. Do P không giảm tốc độ và không điều khiển xe đi về bên phải theo chiều đi mà lấn sang phần đường bên trái dẫn đến đâm va với xe mô tô BKS 20L4-9515 do anh Nguyễn Thế Ph điều khiển chở theo sau là anh Nguyễn Đăng T1 đang di chuyển theo hướng ngược chiều. Hậu quả: Anh Ph bị thương nặng và tử vong, anh T1 bị tổn thương cơ thể là 32%, anh C bị tổn thương cơ thể 01%. Xe mô tô BKS 20L4-9515 bị hư hỏng với giá trị thiệt hại là 1.700.000 đồng.

Vì vậy, đã có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Trần Văn P đã vi phạm Khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 17 Luật Giao thông đường bộ và phạm vào tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS như bản cáo trạng truy tố là đúng pháp luật. Nội dung điều luật như sau:

Điều 8 Luật Giao thông đường bộ. Các hành vi bị nghiêm cấm

"... 8.... Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililít máu hoặc 0,25miligam/1 lít khí thở..."

Điều 17 Luật Giao thông đường bộ. Tránh xe đi ngược chiều

"1. *Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình...".*

Điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự: *"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a) Làm chết người".

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định..."

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, do không tuân thủ nghiêm Luật giao thông đường bộ, điều khiển xe trong tình trạng trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, không giảm tốc độ và không điều khiển xe đi về bên phải theo chiều đi mà lấn sang phần đường bên trái dẫn đến đâm va với xe mô tô BKS 20L4-9515 do anh Nguyễn Thế Ph điều khiển làm anh Ph bị thương nặng dẫn đến tử vong, anh T1, anh C bị thương tích. Trong vụ án này bị hại anh Ph cũng có một phần lỗi do điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe, trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân rất xấu, 03 lần bị xét xử về tội "Đánh bạc" vì vậy cần có mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại anh Ph, gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị hại anh Ph cũng có một phần lỗi, bố bị cáo là người có công với nước được tặng thưởng huy chương kháng chiến. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s

khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS. Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại là 100.000. 000 đồng. Đại diện gia đình bị hại anh Hiếu và hai bị hại khác là anh T1, anh C không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS 20L4-9515, quá trình điều tra xác định đăng ký xe mang tên bà Hoàng Thị T3, bà Từ đã bán cho anh Nguyễn Đăng T1 vào tháng 5 năm 2022. Khi anh T1 đưa xe cho Ph điều khiển thì không biết Ph không có giấy phép lái xe nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không xử lý đối với Tuấn về hành vi giao xe cho người chưa đủ điều kiện và đã trả lại xe cho anh T1 quản lý, sử dụng là có căn cứ. Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 190170000525 mang tên Trần Văn P, 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại: SIRIUS; BKS 29Y4-5818, 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 076246, BKS 29Y4-5818 mang tên Hoàng Kiên C1, anh C đã bán cho P nên hoàn trả các tài sản trên cho bị cáo.

[6] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí HSST. Bị cáo, đại diện hợp pháp của anh Ph, bị hại anh T1, anh C có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS. **Tuyên bố:** Bị cáo Trần Văn P phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ* ".

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 BLHS, Điều 106 BLTTHS

- Hoàn trả cho bị cáo: 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 190170000525 mang tên Trần Văn P; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại: SIRIUS; BKS 29Y4-5818 màu sơn Đen - Bạc - Đỏ, Số khung RLCS5C6297Y050594; Số máy: 5C62050594, dung tích xi lanh 110cc, xe đã qua sử dụng và 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 076246, BKS 29Y4-5818, mang tên Hoàng Kiên C1.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận số 230 ngày 08/8/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên)

4. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp cho bị hại (anh Hiếu) và bị hại (anh T1, Cường) vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TPTN;
- THADS TPTN;
- Bị cáo, ĐDHPBH; BH
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tứ Xuân